

CMQ: Trần Xuân Lộc 1266/21

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

## **HỢP ĐỒNG DỊCH VỤ TƯ VẤN**

Số 16../2021/HĐTV-KS

**GÓI THẦU:** TƯ VẤN KHẢO SÁT ĐỊA HÌNH TỶ LỆ 1/5000 THỊ TRẤN BÌNH LIÊU, HUYỆN BÌNH LIÊU, TỈNH QUẢNG NINH ĐẾN NĂM 2030, TẦM NHÌN NGOÀI 2030

**DỰ ÁN:** QUY HOẠCH CHUNG TỶ LỆ 1/5000 THỊ TRẤN BÌNH LIÊU, HUYỆN BÌNH LIÊU, TỈNH QUẢNG NINH ĐẾN NĂM 2030, TẦM NHÌN NGOÀI 2030.

**CHỦ ĐẦU TƯ:** UBND HUYỆN BÌNH LIÊU

**ĐẠI DIỆN CHỦ ĐẦU TƯ:** PHÒNG KINH TẾ HẠ TẦNG HUYỆN BÌNH LIÊU

Bình Liêu, tháng 8 năm 2021



## **PHẦN I - CÁC CĂN CỨ KÝ KẾT HỢP ĐỒNG**

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2015/QH13 ngày 18/6/2015;

Căn cứ Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ 'Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Quyết định số 1771/QĐ-UBND ngày 06/6/2021 của UBND tỉnh Quảng Ninh về việc phê duyệt Nhiệm vụ Quy hoạch chung tỷ lệ 1/5000 thị trấn Bình Liêu, huyện Bình Liêu, tỉnh Quảng Ninh đến năm 2030, tầm nhìn ngoài năm 2030.

Căn cứ Quyết định số 292/QĐ-UBND ngày 08/01/2021 của UBND huyện Bình Liêu. Về việc phê duyệt Đề cương nhiệm vụ và dự toán chi phí Khảo sát địa hình, lập nhiệm vụ và lập Quy hoạch chung tỷ lệ 1/5000 thị trấn Bình Liêu, huyện Bình Liêu, tỉnh Quảng Ninh đến năm 2030, tầm nhìn ngoài 2030;

Căn cứ Quyết định số 1282/QĐ-UBND ngày 11/06/2021 của UBND huyện Bình Liêu. Về việc phê duyệt điều chỉnh Đề cương nhiệm vụ và dự toán chi phí Khảo sát địa hình, lập nhiệm vụ và lập Quy hoạch chung tỷ lệ 1/5000 thị trấn Bình Liêu, huyện Bình Liêu, tỉnh Quảng Ninh đến năm 2030, tầm nhìn ngoài 2030;

Căn cứ Quyết định số 1340/QĐ-UBND ngày 15/6/2021 của UBND huyện Bình Liêu về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án: Quy hoạch chung tỷ lệ 1/5000 thị trấn Bình Liêu, huyện Bình Liêu, tỉnh Quảng Ninh đến năm 2030, tầm nhìn ngoài 2030;

Căn cứ Quyết định số 1340b/QĐ-UBND ngày 16/6/2021 của UBND huyện Bình Liêu về việc phê duyệt chỉ định thầu đơn vị tư vấn lập hồ sơ mời thầu và đánh giá hồ sơ dự thầu trong quá trình tổ chức lựa chọn nhà thầu dự án: Quy hoạch chung tỷ lệ 1/5000 thị trấn Bình Liêu, huyện Bình Liêu, tỉnh Quảng Ninh đến năm 2030, tầm nhìn ngoài 2030;

Căn cứ Quyết định số 1341/QĐ-UBND ngày 17/6/2021 của UBND huyện Bình Liêu về việc phê duyệt E-HSMT gói thầu: Tư vấn khảo sát địa hình tỷ lệ 1/5000 thị trấn Bình Liêu, huyện Bình Liêu, tỉnh Quảng Ninh đến năm 2030, tầm nhìn ngoài 2030;

Căn cứ Quyết định số 2099/QĐ-UBND ngày 17/8/2021 của UBND huyện Bình Liêu về việc phê duyệt nhà thầu đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật gói thầu: Tư vấn khảo sát địa hình tỷ lệ 1/5000 thị trấn Bình Liêu, huyện Bình Liêu, tỉnh Quảng Ninh đến năm 2030, tầm nhìn ngoài 2030;

Căn cứ Quyết định số 2220/QĐ-UBND ngày 20/8/2021 của UBND huyện Bình Liêu về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu: Tư vấn khảo sát địa hình tỷ lệ 1/5000 thị trấn Bình Liêu, huyện Bình Liêu, tỉnh Quảng Ninh đến năm 2030, tầm nhìn ngoài 2030.

## **PHẦN 2 - CÁC ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN CỦA HỢP ĐỒNG**

*Hôm nay, ngày 27 tháng 8 năm 2021 tại phòng Kinh tế hạ tầng huyện Bình Liêu, chúng tôi gồm các bên dưới đây:*

Hai bên thỏa thuận ký kết hợp đồng dịch vụ tư vấn với các nội dung sau:

### **Bên giao thầu (Bên A): PHÒNG KINH TẾ HẠ TẦNG HUYỆN BÌNH LIÊU**

Đại diện là ông: Hoàng Văn Minh

Chức vụ: Trưởng phòng

Địa chỉ: Thị trấn Bình Liêu, huyện Bình Liêu, tỉnh Quảng Ninh.

Tài khoản: 9527.3.1037203 Mở tại Kho bạc nhà nước huyện Bình Liêu.

Mã số thuế: 5701044861

Điện thoại: 02033.878.222

Fax: .....

### **Nhà nhận thầu (Bên B): TRUNG TÂM HỖ TRỢ PHÁT TRIỂN KHOA HỌC KỸ THUẬT**

Đại diện: Ông Nguyễn Trường Xuân

Chức vụ: Giám đốc

Địa chỉ: Tầng 1, nhà A, Trường Đại học Mỏ - Địa chất, Số 18, Phố Viên, Phường Đức Thắng, Quận Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội

Điện thoại: 024.37524447/0354806361

Tài khoản: 1462201005013 tại Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn – Chi nhánh Tây Đô.

Mã số thuế: 0100764383

### **Điều 1. Giải thích từ ngữ:**

Trong hợp đồng này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. “Hợp đồng” là thỏa thuận giữa chủ đầu tư và nhà thầu, thể hiện bằng văn bản, được hai bên ký kết, bao gồm cả phụ lục và tài liệu kèm theo.

2. “Giá hợp đồng” là tổng số tiền mà chủ đầu tư đã thỏa thuận với nhà thầu theo Hợp đồng.

3. “Chủ đầu tư” (Bên A) là Phòng Kinh tế hạ tầng huyện Bình Liêu.

4. “Nhà thầu” (Bên B) là Trung tâm hỗ trợ phát triển khoa học kỹ thuật

5. “Ngày hợp đồng có hiệu lực” là ngày hai bên ký hợp đồng.

6. “Ngày” là ngày dương lịch, được tính liên tục, không kể cả ngày lễ và ngày nghỉ cuối tuần.

7. “Chi phí khác” là tất cả chi phí ngoài lương của tư vấn có liên quan đến DVTV.

### **Điều 2. Luật áp dụng và ngôn ngữ sử dụng**

1. Luật điều chỉnh hợp đồng là luật Việt Nam.

2. Ngôn ngữ của hợp đồng là tiếng Việt.

### Điều 3. Sử dụng các tài liệu và thông tin liên quan đến hợp đồng

1. Các tài liệu, thông tin là sản phẩm của bên B trong khuôn khổ Hợp đồng này thuộc quyền sở hữu của bên A. Bên B có thể giữ lại bản sao của các tài liệu và thông tin này nhưng không được sử dụng vào mục đích khác nếu không được sự chấp thuận bằng văn bản của bên A

2. Nếu không có sự đồng ý trước bằng văn bản của bên A, Bên B không được tiết lộ nội dung của hợp đồng đã ký với bên A cho bất cứ ai không phải là người có liên quan đến việc thực hiện hợp đồng. Việc bên B cung cấp các thông tin cho người có liên quan đến việc thực hiện hợp đồng được thực hiện theo chế độ bảo mật và trong phạm vi cần thiết cho việc thực hiện hợp đồng đó.

### Điều 4. Nội dung hợp đồng

1. Bên A giao cho bên B thực hiện công việc: Tư vấn khảo sát địa hình tỷ lệ 1/5000 thị trấn Bình Liêu, huyện Bình Liêu, tỉnh Quảng Ninh đến năm 2030, tầm nhìn ngoài 2030 theo đúng các quy định của pháp luật. Gồm:

- Xây dựng lưới tam giác hạng IV: 10 điểm
- Xây dựng lưới giải tích cấp 1: 30 điểm
- Xây dựng lưới giải tích cấp 2: 60 điểm
- Lưới thủy chuẩn hạng IV: 10 km
- Lưới thủy chuẩn kỹ thuật 20 km
- Khu vực cần lập bản đồ địa hình tỷ lệ 1/5000 có diện tích khoảng 4.518 ha.

Trong đó:

+ Khu vực khảo sát lập bản đồ địa hình phục vụ nghiên cứu lập quy hoạch có diện tích khoảng 857,0 ha (Diện tích khu trung tâm của thị trấn Bình Liêu).

+ Khu vực số hóa lập bản đồ địa hình tỷ lệ 1/5000 từ bản đồ giấy có diện tích 3.660 ha

Sản phẩm của Hợp đồng

STT	Danh mục sản phẩm	Đơn vị tính	Số lượng giao	Ghi chú
1	Bản đồ địa hình 1/5000	Bộ	05	
2	Báo cáo tổng kết kỹ thuật	Bộ	05	
3	Mốc tọa độ các cấp	Bản giao ngoài thực địa		
4	Đĩa CD ghi dữ liệu bản đồ địa hình	Cái	01	

2. Bên B phải có trách nhiệm thu thập từ bên A những tài liệu, căn cứ pháp lý và các văn bản có thông tin về nhiệm vụ, pháp lý có liên quan đến việc lập quy hoạch của đồ án.

#### **Điều 5. Thời gian, tiến độ thực hiện**

1. Thời gian bắt đầu: Ngay sau khi hợp đồng được ký kết.
2. Thời gian thực hiện hợp đồng: 60 ngày kể từ ngày ký hợp đồng, Bên B sẽ hoàn thành bàn giao toàn bộ sản phẩm của hợp đồng cho bên A để trình thẩm định.  
(Thời gian thực hiện trên - không bao gồm thời gian thẩm định, phê duyệt quy hoạch).

#### **Điều 6. Giá trị hợp đồng**

- Giá trị hợp đồng tư vấn là: **1.266.029.000, đồng.** (*Bằng chữ: Một tỷ, hai trăm sáu mươi sáu triệu, không trăm hai mươi chín nghìn đồng chẵn ./.*)  
(Giá trên đã bao gồm thuế VAT)
- Hình thức hợp đồng: Hợp đồng trọn gói.

#### **Điều 7. Tạm ứng, thanh toán hợp đồng**

1. Tạm ứng hợp đồng: Không áp dụng.
2. Phương thức thanh toán:  
Chủ đầu tư thanh toán cho nhà thầu trên cơ sở khối lượng công việc thực tế hoàn thành được nghiệm thu.
  - Hình thức thanh toán: Chuyển khoản.
  - Hồ sơ thanh toán: Theo quy định của pháp luật.
  - Thời hạn thanh toán: Sau khi Chủ đầu tư nhận đủ hồ sơ thanh toán hợp lệ.
3. Đồng tiền áp dụng để thanh toán: Bằng đồng tiền Việt Nam (VNĐ).

#### **Điều 8: Điều chỉnh hợp đồng**

1. Trong quá trình thực hiện hợp đồng, nếu cần phải điều chỉnh hợp đồng thì trong khoảng thời gian 05 ngày kể từ khi nhận được đề nghị điều chỉnh hợp đồng của chủ đầu tư hoặc nhà thầu, bên nhận được đề nghị có trách nhiệm xem xét và đưa ra các yêu cầu cụ thể cho việc điều chỉnh này làm cơ sở để hai bên thương thảo và ký kết Phụ lục điều chỉnh hợp đồng.
2. Việc điều chỉnh giá hợp đồng phải phù hợp với loại hợp đồng.
3. Việc điều chỉnh tiến độ thực hiện hợp đồng chỉ được thực hiện trong trường hợp sau đây:
  - a) Bất khả kháng, không liên quan đến vi phạm hoặc sơ suất của chủ đầu tư và nhà thầu;



b) Thay đổi phạm vi công việc do yêu cầu khách quan làm ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện hợp đồng.

4. Trong quá trình thực hiện hợp đồng, trường hợp có sự thay đổi về chính sách pháp luật của nhà nước về thuế ảnh hưởng tới giá hợp đồng, chủ đầu tư và nhà thầu sẽ xem xét tăng, giảm giá hợp đồng một cách tương ứng.

5. Trường hợp điều chỉnh tiến độ thực hiện hợp đồng mà không làm kéo dài tiến độ hoàn thành dự án thì chủ đầu tư và nhà thầu thỏa thuận, thống nhất việc điều chỉnh. Trường hợp điều chỉnh tiến độ thực hiện hợp đồng làm kéo dài tiến độ hoàn thành dự án thì chủ đầu tư và nhà thầu chỉ được thỏa thuận, thống nhất việc điều chỉnh sau khi được người có thẩm quyền cho phép.

#### **Điều 9. Bảo quyền**

Nhà thầu phải hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về mọi thiệt hại phát sinh do việc khiếu nại của bên thứ ba (nếu có) về việc vi phạm quyền sở hữu trí tuệ liên quan tới dịch vụ tư vấn mà nhà thầu cung cấp cho chủ đầu tư.

#### **Điều 10. Nhân sự**

1. Nhà thầu phải huy động tất cả chuyên gia để thực hiện các nội dung công việc trừ trường hợp chủ đầu tư có thỏa thuận khác. Trường hợp cần thiết phải thay đổi nhân sự thì nhà thầu phải báo cáo và được sự chấp thuận của chủ đầu tư. Nhân sự thay thế phải có năng lực, kinh nghiệm tương đương hoặc tốt hơn so với nhân sự đã đề xuất trước đó.

2. Trường hợp cá nhân chuyên gia tư vấn mất năng lực hành vi dân sự hoặc không hoàn thành tốt công việc của mình thì chủ đầu tư có văn bản yêu cầu thay thế chuyên gia đó. Khi nhận được văn bản yêu cầu thay thế nhân sự của chủ đầu tư, trong thời gian 05 ngày, nhà thầu phải thực hiện thay thế chuyên gia có năng lực và kinh nghiệm được chủ đầu tư chấp nhận. Trừ trường hợp có thỏa thuận khác, mọi chi phí phát sinh do thay đổi nhân sự do nhà thầu chịu.

#### **Điều 11. Quyền và nghĩa vụ của nhà thầu**

1. Quyền của nhà thầu:

a) Yêu cầu chủ đầu tư cung cấp các thông tin, tài liệu liên quan đến việc thực hiện dịch vụ tư vấn;

b) Từ chối thực hiện công việc không hợp lý ngoài nội dung Hợp đồng;

c) Được đảm bảo quyền tác giả theo quy định của pháp luật (đối với những sản phẩm tư vấn có quyền tác giả);

d) Được quyền yêu cầu chủ đầu tư thanh toán đúng hạn theo quy định.

2. Nghĩa vụ của nhà thầu:

a) Chịu trách nhiệm đối với chất lượng các sản phẩm tư vấn của mình;

b) Nộp cho chủ đầu tư các báo cáo và các tài liệu với số lượng và thời gian quy định trong Hợp đồng. Nhà thầu thông báo đầy đủ và kịp thời tất cả thông tin liên quan đến công việc tư vấn có thể làm chậm trễ hoặc cản trở việc hoàn thành các công việc theo tiến độ và đề xuất giải pháp thực hiện;

c) Có trách nhiệm hoàn thành đúng tiến độ và giao nộp các sản phẩm tư vấn theo quy định trong Hợp đồng. Nhà thầu có trách nhiệm trình bày và bảo vệ các quan điểm về các nội dung của công việc tư vấn trong các buổi họp trình duyệt của các cấp có thẩm quyền do chủ đầu tư tổ chức (nếu có);

d) Phải cam kết khi có yêu cầu của chủ đầu tư, nhà thầu hoặc nhà thầu phụ sẽ cử đại diện có đủ thẩm quyền, năng lực để giải quyết các công việc còn vướng mắc tại bất kỳ thời điểm theo yêu cầu của chủ đầu tư (kể cả ngày nghỉ) cho tới ngày nghiệm thu sản phẩm tư vấn;

đ) Có trách nhiệm cung cấp hồ sơ, tài liệu phục vụ cho các cuộc họp, báo cáo, thẩm định với số lượng theo yêu cầu của chủ đầu tư;

e) Thu thập các thông tin cần thiết để phục vụ cho công việc tư vấn theo Hợp đồng.

## **Điều 12. Quyền và nghĩa vụ của Chủ đầu tư**

### **1. Quyền của Chủ đầu tư:**

a) Sở hữu và sử dụng sản phẩm tư vấn lập nhiệm vụ quy hoạch theo Hợp đồng.

b) Không nghiệm thu sản phẩm tư vấn lập Quy hoạch không đạt chất lượng theo Hợp đồng và quy định hiện hành.

c) Kiểm tra công việc tư vấn của Nhà thầu nếu thấy cần thiết.

d) Yêu cầu sửa đổi, bổ sung sản phẩm tư vấn.

đ) Đình chỉ thực hiện hoặc yêu cầu chấm dứt hợp đồng theo quy định.

### **2. Nghĩa vụ của Chủ đầu tư:**

a) Hướng dẫn Nhà thầu về những nội dung liên quan; tạo điều kiện để Nhà thầu được tiếp cận với thực địa.

b) Cung cấp các tài liệu cần thiết theo đề xuất của Nhà thầu để Nhà thầu thực hiện công việc tư vấn. Chủ đầu tư chịu trách nhiệm về tính chính xác và đầy đủ của các tài liệu do mình cung cấp.

c) Xem xét yêu cầu, đề xuất của Nhà thầu liên quan đến thực hiện công việc tư vấn và phê duyệt trong một khoảng thời gian hợp lý để không làm chậm tiến độ thực hiện tư vấn lập quy hoạch.

d) Thanh toán cho Nhà thầu toàn bộ giá hợp đồng theo đúng các quy định được thỏa thuận trong Hợp đồng này.

d) Trả lời bằng văn bản các đề nghị hay yêu cầu của Nhà thầu trong khoảng thời gian 07 ngày. Nếu trong khoảng thời gian này Chủ đầu tư không có ý kiến thì coi như Chủ đầu tư đã chấp thuận đề nghị hay yêu cầu của Nhà thầu.

e) Cử những cá nhân có đủ năng lực và chuyên môn phù hợp với từng công việc để làm việc với Nhà thầu.

### **Điều 13. Phạt hợp đồng và bồi thường thiệt hại do vi phạm hợp đồng**

1. Phạt hợp đồng: trừ trường hợp bất khả kháng theo quy định tại Điều 16 [Trường hợp bất khả kháng], nếu nhà thầu chậm thực hiện một phần hay toàn bộ nội dung công việc theo hợp đồng từ 10 ngày thì phạt 1% giá hợp đồng cho 1 ngày chậm nhưng tổng số tiền phạt không quá 12% giá trị hợp đồng.

2. Bồi thường thiệt hại do vi phạm hợp đồng: nhà thầu phải bồi thường thiệt hại cho chủ đầu tư trong trường hợp chất lượng công việc không bảo đảm với thỏa thuận trong hợp đồng hoặc kéo dài thời hạn hoàn thành do lỗi của nhà thầu gây ra.

3. Trường hợp một bên không thực hiện nghĩa vụ hợp đồng hoặc thực hiện nghĩa vụ hợp đồng không phù hợp với quy định thì sau khi thực hiện nghĩa vụ hoặc áp dụng biện pháp sửa chữa còn phải chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại nếu bên kia còn bị những thiệt hại khác, mức bồi thường thiệt hại phải tương đương với mức tổn thất của bên kia.

4. Trường hợp hành vi vi phạm hợp đồng của một bên xâm hại tới thân thể, quyền lợi, tài sản của bên kia, nhà thầu tổn hại có quyền yêu cầu bên kia gánh chịu trách nhiệm vi phạm hợp đồng theo thỏa thuận trong hợp đồng và quy định của pháp luật có liên quan.

### **Điều 14. Chấm dứt hợp đồng do sai phạm của nhà thầu**

1. Chủ đầu tư có thể chấm dứt việc thực hiện một phần hoặc toàn bộ hợp đồng bằng cách thông báo bằng văn bản cho nhà thầu khi nhà thầu không thực hiện nội dung công việc theo hợp đồng.

2. Bên A có thể gửi thông báo chấm dứt hợp đồng cho bên B khi phát bên B lâm vào tình trạng phá sản mà không phải chịu bất cứ chi phí đền bù nào. Việc chấm dứt hợp đồng này không làm mất đi quyền lợi của bên A được hưởng theo quy định của hợp đồng và pháp luật.

3. Trong trường hợp bên A chấm dứt việc thực hiện một phần hay toàn bộ hợp đồng theo Khoản 1 Điều này, bên A có thể ký hợp đồng với nhà thầu khác để thực hiện phần hợp đồng bị chấm dứt đó. Bên B sẽ chịu trách nhiệm bồi thường cho bên A những chi phí vượt trội cho việc thực hiện phần hợp đồng bị chấm dứt này. Tuy nhiên, Bên B vẫn phải tiếp tục thực hiện phần hợp đồng không bị chấm dứt.



### **Điều 15. Chấm dứt hợp đồng do lỗi của chủ đầu tư**

Bên B có thể chấm dứt việc thực hiện một phần hoặc toàn bộ hợp đồng bằng cách thông báo bằng văn bản cho bên A khi bên A không thực hiện nội dung công việc theo hợp đồng.

### **Điều 16. Trường hợp bất khả kháng**

1. Trong hợp đồng này, bất khả kháng được hiểu là những sự kiện nằm ngoài tầm kiểm soát và khả năng lường trước của một bên, chẳng hạn như: chiến tranh, bạo loạn, đình công, hỏa hoạn, thiên tai, lũ lụt, dịch bệnh, cách ly do kiểm dịch hoặc các điều kiện thời tiết bất lợi.

2. Khi xảy ra trường hợp bất khả kháng, bên nào bị ảnh hưởng bởi sự kiện bất khả kháng phải kịp thời thông báo bằng văn bản cho bên kia về sự kiện đó và nguyên nhân gây ra sự kiện. Đồng thời, chuyển cho bên kia giấy xác nhận về sự kiện bất khả kháng đó được cấp bởi một tổ chức có thẩm quyền tại nơi xảy ra sự kiện bất khả kháng.

Trong khoảng thời gian không thể thực hiện dịch vụ do điều kiện bất khả kháng, nhà thầu theo hướng dẫn của chủ đầu tư vẫn phải tiếp tục thực hiện các nghĩa vụ hợp đồng của mình theo hoàn cảnh thực tế cho phép và phải tìm mọi biện pháp hợp lý để thực hiện các phần việc không bị ảnh hưởng của trường hợp bất khả kháng. Trong trường hợp này, chủ đầu tư phải xem xét để bồi hoàn cho nhà thầu các khoản phụ phí cần thiết và hợp lý mà họ phải gánh chịu.

3. Một bên không hoàn thành nhiệm vụ của mình do trường hợp bất khả kháng sẽ không phải bồi thường thiệt hại, bị phạt hoặc bị chấm dứt hợp đồng.

Trường hợp phát sinh tranh chấp giữa các bên do sự kiện bất khả kháng xảy ra hoặc kéo dài thì tranh chấp sẽ được giải quyết theo quy định tại Điều 17.

### **Điều 17. Giải quyết tranh chấp**

1. Bên A và Bên B có trách nhiệm giải quyết các tranh chấp phát sinh giữa hai bên thông qua thương lượng, hòa giải.

2. Nếu tranh chấp không thể giải quyết được bằng thương lượng, hòa giải trong thời gian 05 ngày kể từ ngày phát sinh tranh chấp thì bất kỳ bên nào cũng đều có thể yêu cầu đưa việc tranh chấp ra giải quyết theo quy định của pháp luật.

### **Điều 18. Thông báo**

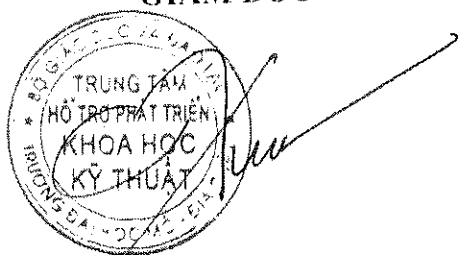
1. Bất cứ thông báo nào của một bên gửi cho bên kia liên quan đến hợp đồng phải được thể hiện bằng văn bản, theo địa chỉ được ghi trong phần đầu của hợp đồng này.

2. Thông báo của một bên sẽ có hiệu lực kể từ ngày bên kia nhận được hoặc theo ngày hiệu lực nêu trong thông báo, tùy theo ngày nào đến muộn hơn.

**Điều 19. Điều khoản chung.**

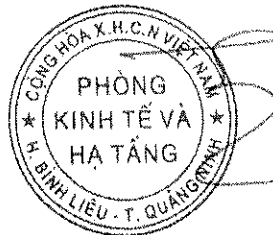
1. Hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày ký.
2. Hợp đồng hết hiệu lực sau khi hai bên tiến hành thanh lý hợp đồng theo luật định.
3. Hợp đồng được in thành 08 bản có giá trị pháp lý như nhau, chủ đầu tư giữ 06 bản, nhà thầu giữ 02 bản để cùng thực hiện./.

**ĐẠI DIỆN BÊN B**  
**GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Trường Xuân

**ĐẠI DIỆN BÊN A  
TRƯỞNG PHÒNG**



**Hoàng Văn Minh**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Quảng Ninh, ngày 29 tháng 12 năm 2021

**BIÊN BẢN QUYẾT TOÁN**

**Về việc thực hiện Gói thầu: Tư vấn khảo sát địa hình tỷ lệ 1/5000  
thị trấn Bình Liêu, huyện Bình Liêu, tỉnh Quảng Ninh đến năm 2030,  
tầm nhìn ngoài 2030**

Căn cứ Hợp đồng số 16/2021/HĐTV-KS ngày 27 tháng 8 năm 2021 giữa Phòng Kinh tế hạ tầng huyện Bình Liêu và Trung tâm hỗ trợ phát triển khoa học kỹ thuật về việc thực hiện Gói thầu: Tư vấn khảo sát địa hình tỷ lệ 1/5000 thị trấn Bình Liêu, huyện Bình Liêu, tỉnh Quảng Ninh đến năm 2030, tầm nhìn ngoài 2030.

Căn cứ Biên bản nghiệm thu công tác đo đạc lập bản đồ địa hình ngày 25/10/2021 giữa Phòng Kinh tế hạ tầng huyện Bình Liêu và Trung tâm hỗ trợ phát triển khoa học kỹ thuật.

Chúng tôi thống nhất lập Biên bản Quyết toán về việc thực hiện Gói thầu: Tư vấn khảo sát địa hình tỷ lệ 1/5000 thị trấn Bình Liêu, huyện Bình Liêu, tỉnh Quảng Ninh đến năm 2030, tầm nhìn ngoài 2030 như sau:

**1. Đại diện Chủ đầu tư: Phòng Kinh tế hạ tầng huyện Bình Liêu**

Ông: Hoàng Văn Minh

Chức vụ: Trưởng phòng

Ông: Lý Tiến Ngọc

Chức vụ: Chuyên viên

**2. Đại diện Nhà thầu: Trung tâm hỗ trợ phát triển khoa học kỹ thuật**

Ông: Nguyễn Trường Xuân

Chức vụ: Giám đốc

Ông: Trần Xuân Lộc

Chức vụ: Chủ nhiệm dự án

**3. Nội dung công việc**

Số TT	Khoản mục chi phí	ĐVT	Khối lượng	Đơn giá	Thành tiền
1	Lưới tam giác hạng IV	Điểm	10	25.541.617	255.416.169
2	Lưới giải tích I	Điểm	30	10.165.194	304.955.816
3	Lưới giải tích II	Điểm	60	3.943.962	236.637.720
4	Lưới thủy chuẩn hạng IV	Km	10	3.647.527	36.475.272
5	Lưới thủy chuẩn kỹ thuật	Km	20	1.932.798	38.655.961
6	Khối lượng khảo sát	100Ha	8,57	32.332.902	277.092.971



7	Khối lượng số hóa	100Ha	36,60	46.505	1.702.070
8	Cộng giá trị trước thuế				1.150.935.980
9	Thuế VAT 10%				115.093.598
10	Tổng cộng				1.266.029.578
11	<b>Làm tròn</b>				<b>1.266.029.000</b>

(Bằng chữ: Một tỷ, hai trăm sáu mươi sáu triệu, không trăm hai mươi chín nghìn đồng chẵn./.)

#### 4. Kết luận

Các bên thống nhất giá trị Quyết toán trên làm cơ sở cho việc lập Biên bản thanh lý hợp đồng về việc thực hiện Gói thầu: Tư vấn khảo sát địa hình tỷ lệ 1/5000 thị trấn Bình Liêu, huyện Bình Liêu, tỉnh Quảng Ninh đến năm 2030, tầm nhìn ngoài 2030.

Biên bản này được lập thành 06 bản có giá trị pháp lý như nhau, mỗi bên giữ 03 bản làm cơ sở thực hiện.

#### ĐẠI DIỆN CHỦ ĐẦU TƯ



*Hoàng Văn Minh*

#### ĐẠI DIỆN NHÀ THẦU



GIÁM ĐỐC

PGS.TS. *Nguyễn Trường Xuân*

